

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25 /2018/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 20 tháng 7 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ Xóa đói  
giảm nghèo tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ  
tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai  
đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 74/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững  
tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020;

Theo đề nghị của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 188/TTr-  
SLĐTBXH ngày 09/7/2018 và của Sở Tư pháp tại Báo cáo kết quả thẩm định số  
133/BC-STP ngày 20/6/2018.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trích lập, quản lý và sử  
dụng Quỹ Xóa đói giảm nghèo tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020.

**Điều 2.** Giao Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Tài  
chính và các cơ quan liên quan hướng dẫn việc triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 8 năm 2018 và  
thay thế Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về việc ban hành Quy định trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ xóa đói giảm  
nghèo tỉnh Bình Định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động-  
Thương binh và Xã hội, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và  
Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

#### Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Lao động - TB&XH;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBND TQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể liên quan;
- Lãnh đạo + CV VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, K20.



Hồ Quốc Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

### **Trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ Xóa đói giảm nghèo tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 25 /2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm  
2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ Xóa đói giảm nghèo tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020 (sau đây gọi tắt là Quỹ).

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

#### **Điều 3. Thành lập Quỹ và cơ quan được ủy quyền quản lý Quỹ**

1. Quỹ được trích từ ngân sách địa phương hàng năm và các khoản đóng góp của tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh. Quỹ được quản lý tập trung tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Định.

2. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội là cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền quản lý Quỹ, chịu trách nhiệm tổ chức quản lý, sử dụng Quỹ theo Quy định này và chế độ tài chính kế toán hiện hành của nhà nước.

#### **Điều 4. Chế độ kế toán Quỹ**

Chế độ kế toán Quỹ áp dụng theo chế độ kế toán hành chính sự nghiệp hiện hành.

## **Chương II**

### **TRÍCH LẬP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ**

#### **Điều 5. Nguồn Quỹ được trích lập**

Quỹ được trích lập từ các nguồn sau:

1. Kinh phí được bố trí từ ngân sách tỉnh cho Quỹ trong giai đoạn 2016-2020 là 10.000 triệu đồng (kể cả số kết dư tồn quỹ của Quỹ trong giai đoạn 2011-2015 là 7.643 triệu đồng).

2. Do các tổ chức cá nhân trong và ngoài tỉnh ủng hộ.

## **Điều 6. Quản lý Quỹ**

### **1. Dự toán Quỹ**

Dự toán thu chi Quỹ hàng năm do Sở Lao động-Thương binh và Xã hội lập, Sở Tài chính thẩm định, thống nhất trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt làm căn cứ thực hiện.

Căn cứ dự toán năm được duyệt, Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Định xuất kinh phí theo yêu cầu của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội trên cơ sở tồn Quỹ tại Kho bạc.

Khi có nhu cầu điều chỉnh dự toán năm, liên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính có Tờ trình đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Các đơn vị được giao thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững từ nguồn vốn hỗ trợ của Quỹ sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương, phải lập dự toán theo nội dung chi theo mục lục ngân sách phân theo quý gửi Sở, ngành chủ quản của đơn vị có ý kiến và gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính thẩm định, thống nhất nội dung chi để làm căn cứ cấp phát và thanh quyết toán. Dự toán đơn vị lập thành 4 bản gửi: Sở Tài chính, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước đơn vị giao dịch và đơn vị được hỗ trợ nguồn vốn từ nguồn Quỹ.

### **2. Trách nhiệm huy động các nguồn thu lập Quỹ**

a) Căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về việc trích ngân sách thành lập Quỹ hằng năm; hằng quý Sở Tài chính thực hiện trích từ nguồn thu ngân sách tỉnh chuyển vào tài khoản Quỹ mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Định.

b) Các tổ chức, cá nhân ủng hộ Quỹ thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Hình thức nộp ủng hộ bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản Quỹ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Định.

### **3. Thẩm quyền quyết định chi**

a) Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Quyết định dự toán và điều chỉnh dự toán năm cho từng mục tiêu chi.
- Phê duyệt các dự án để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững

b) Sở Lao động-Thương binh và Xã hội:

- Chuẩn chi các khoản thuộc chương trình theo dự toán được duyệt.
- Kiểm tra, thanh quyết toán đối với các đơn vị được giao thực hiện các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

c) Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Định: Thực hiện chuyển kinh phí cho các dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sau khi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đề nghị thanh toán hoặc tạm ứng.

### **4. Kết dư tồn Quỹ**

Khi kết thúc niên độ kế toán, Quỹ chưa chi hết còn kết dư tồn quỹ được phép chuyển sang năm sau để tiếp tục chi. Số kết dư được tính cân đối cho nhu cầu chi trong niên độ kế toán hiện hành.

### 5. Báo cáo quyết toán Quỹ

a) Các đơn vị được hỗ trợ từ nguồn Quỹ: Sau khi hoàn thành chỉ tiêu theo dự toán được duyệt phải lập báo cáo quyết toán gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội theo chế độ quyết toán chi hành chính sự nghiệp.

b) Sở Lao động-Thương binh và Xã hội: Tổng hợp quyết toán của các đơn vị được hỗ trợ vốn từ nguồn Quỹ và lập báo cáo quyết toán năm của Quỹ khi kết thúc niên độ kế toán theo thời gian quy định của quyết toán ngân sách Nhà nước gửi cho Sở Tài chính.

c) Sở Tài chính: Có trách nhiệm duyệt quyết toán Quỹ theo báo cáo quyết toán của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và gửi thông báo duyệt quyết toán cho Ủy ban nhân dân tỉnh (để báo cáo), Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (để hạch toán).

### Điều 7. Sử dụng Quỹ

#### 1. Hỗ trợ kinh phí thực hiện chương trình, dự án giảm nghèo

a) Thực hiện các dự án về giảm nghèo theo Chương trình giảm nghèo bền vững của tỉnh giai đoạn 2016-2020.

b) Chi cho nhân rộng mô hình giảm nghèo giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số vùng khó khăn thực hiện chủ trương chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và ngành nghề dịch vụ để nâng cao đời sống vươn lên thoát nghèo.

c) Chi đào tạo, tập huấn cán bộ giảm nghèo và công tác điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; tổng điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn.

d) Chi cho hoạt động truyền thông, tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến được với các tầng lớp nhân dân về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 chung của tỉnh và cho 03 huyện nghèo Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão.

e) Chi cho hoạt động theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; công tác rà soát, xác định xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, xã thuộc khu vực I, II, III, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a áp dụng giai đoạn.

g) Mức phân phối sử dụng Quỹ theo từng mục tiêu được thể hiện cụ thể trong dự toán thu chi quỹ hàng năm.

h) Chi phí quản lý chương trình: Chi phụ cấp cho Ban Chỉ đạo giảm nghèo bền vững, tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo giảm nghèo bền vững, mức chi thực hiện theo quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo; chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo giảm nghèo bền vững của tỉnh theo nhu cầu thực tế, nhưng không vượt quá 1,5% tổng nguồn vốn của Quỹ trong năm.

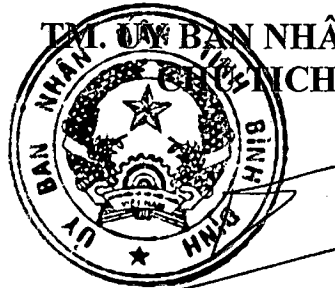
2. Hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

### Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Căn cứ các quy định hiện hành của Nhà nước về chế độ tài chính kế toán, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn để thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện trường hợp phát hiện vấn đề chưa phù hợp, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổng hợp; phối hợp cùng Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan nghiên cứu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi cho phù hợp./



Hồ Quốc Dũng